

Số: 665/BC - UBND

Xín Mần, ngày 01 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ
phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 9 tháng và
phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023**
(*Phục vụ Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện*)

Thực hiện Quyết định số 142/QĐ-HĐND ngày 26/9/2023 của Thường trực HĐND huyện về giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023; với các nội dung như sau:

A. Đánh giá tình hình chung

1. Về thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, sự lãnh, chỉ đạo của huyện ủy, HĐND huyện và sự vào cuộc quyết liệt của các ban ngành từ huyện đến cơ sở; chương trình Mục tiêu Quốc gia được đầu tư. Ngay từ đầu năm các nhiệm vụ kế hoạch năm 2023 đã được tỉnh, huyện giao sớm để các ngành, các xã, thị trấn chủ động trong việc xây dựng các chương trình hành động, Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện từ đầu năm đến nay phát triển ổn định; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; Sản xuất nông nghiệp triển khai sản xuất vụ Xuân đúng tiến độ đề ra; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi cơ bản được kiểm soát tốt. Công tác kiểm soát thị trường và giá cả hàng hóa, dịch vụ không có biến động bất thường. Công tác CCTTHC, chuyển đổi số đang được triển khai quyết liệt. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ổn định, tạo nền tảng tốt cho việc thực hiện mục tiêu Kinh tế - Xã hội của huyện trong năm 2022.

2. Khó khăn, hạn chế

- Là huyện nghèo, kinh tế chậm phát triển, thu ngân sách chủ yếu là cấp trên trợ cấp, nguồn lực đầu tư chưa đồng đều. Trong thời gian qua diễn biến thời tiết khí hậu phức tạp: ảnh hưởng tác động của lạm phát và suy thoái kinh tế thế giới và trong nước, giá cả thị trường tăng cao, nhất là các mặt hàng xăng dầu, vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng... ảnh hưởng trực tiếp đến việc đầu tư cho phát triển sản xuất và đời sống nhân dân.

- Tình hình diễn biến thời tiết khó lường, hạn hán xảy ra trên diện rộng đã làm ảnh hưởng đáng kể đến tình hình sản xuất trên địa bàn đặc biệt là công tác thu ngân sách của địa phương (Do không có nước, các thủy điện giảm sản lượng điện). Một

bộ phận nhân dân vẫn còn trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước chưa có ý thức tự giác vươn lên trong công tác xóa đói giảm nghèo. Phát triển vùng nguyên liệu hàng hóa còn khó khăn, nhận thức của một bộ phận người dân trong việc sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chưa có tính cạnh tranh; nguồn vật liệu phục vụ cho xây dựng nông thôn mới trên địa bàn khan hiếm..

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 là Chương trình mới thực hiện từ năm 2022, một số Thông tư, văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương ban hành chậm, hiện nay vẫn chưa được xác định rõ, cụ thể một số nội dung, danh mục dự án, tiểu dự án và nội dung thành phần để thống nhất cho địa phương thực hiện.

B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm 2023

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa các các văn bản

Ngay sau kỳ họp HĐND huyện năm 2022; UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn chủ động trong việc xây dựng các chương trình hành động, Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Kịp thời xây dựng và ban hành các văn bản, kế hoạch, Chương trình hành động của UBND huyện với 5.071 Văn bản chỉ đạo, 241 Chương trình hành động và Kế hoạch để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023¹; chỉ đạo các các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện các Chương trình,

¹ Chương trình hành động số 310/CTr-UBND, 31/12/2022 về việc thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, Chương trình hành động số 19/Ctr-UBND, ngày 31/01/2023 về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Kế hoạch số 38/KH-UBND, ngày 10/02/2023 về việc thực hiện Chương trình hành động số 18/CTr-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế- xã hội năm 2023, Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 10/03/2023 Triển khai thực hiện nguồn vốn năm 2023 của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Xín Mần năm 2023, kế hoạch số 74/KH - UBND, ngày 10/03/2023 Kiểm tra thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 trên địa bàn huyện Xín Mần, Kế hoạch số 297/KH-UBND, ngày 14/12/2022 về Thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2023, Kế hoạch số 120/KH - UBND, ngày 06/04/2023 về việc Thực hiện phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn huyện Xín Mần - Năm 2023, Kế hoạch số 96/KH-UBND, ngày 20/03/2023 về việc Tổ chức, thực hiện kế hoạch phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2023, Kế hoạch số 95/KH-UBND, ngày 20/03/2023 về việc thực hiện nội dung Đột phá: Tổ chức lại sản xuất theo hướng tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi đạt trên 40 % giá trị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Xín Mần năm 2023, Kế hoạch số 68/KH-UBND, ngày 27/02/2023 về việc Thực hiện Đề án Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện Xín Mần, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 25 /KH-UBND, ngày 01/02/2023 Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện Xín Mần đến năm 2025, Kế hoạch số 308/KH-UBND, ngày 28/12/2022 về việc Phát triển các sản phẩm du lịch trên địa bàn huyện Xín Mần giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030, kế hoạch số 05/KH-UBND, ngày 12/04/2022 về việc Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023, Kế hoạch Số 11 /KH-UBND, ngày 18/01/2023 về việc Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND huyện với nhân dân trên địa bàn huyện năm 2023, Kế hoạch số 18/KH-UBND, ngày 31/01/2023 về việc Tổ chức Hội nghị gặp mặt, trao đổi, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh huyện Xín Mần năm 2023, Kế hoạch số 20/KH-BCĐ, ngày 09/02/2023 Triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và gia đình” năm 2023 trên địa bàn huyện Xín Mần, Kế hoạch Số: /KH-UBND, ngày 22/01/2023 về việc Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia huyện Xín Mần năm 2023, Kế hoạch số 24/KH-UBND, ngày 01/02/2023 về việc Tổ chức phát động phong trào thi đua “Xín Mần chung sức xây dựng nông thôn mới” năm 2023, Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 08/02/2023 Thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023, Kế hoạch số 24/KH-BCĐ, ngày 17/02/2023 về việc Xây dựng xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn huyện Xín Mần, Kế hoạch số 25/KH-HĐGDQP&AN, ngày 19/05/2023 về Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

Kế hoạch, Quyết định do tỉnh, các sở ngành, huyện ủy, UBND huyện ban hành với quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra và một số nhiệm vụ quan trọng về thu ngân sách; triển khai các chương trình MTQG, Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc; giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư, thu hút đầu tư; thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, công tác an sinh xã hội. Theo đó, UBND huyện đã phân công cụ thể, chi tiết cho các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao đồng thời thành lập các tổ công tác theo từng lĩnh vực để kịp thời kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình chỉ đạo, điều hành.

II. Kết quả chung:

Tổng số chỉ tiêu Nghị Quyết HĐND huyện giao 21 chỉ tiêu (Trong đó có 11 chỉ tiêu đánh giá được trong 9 tháng đầu năm và 10 chỉ tiêu đánh giá vào cuối năm; có 03 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, chiếm tỷ lệ 27,27%; có 03 chỉ tiêu đạt từ 80% đến dưới 100%, chiếm tỷ lệ 27,27 %; có chỉ tiêu 04 đạt từ 50% đến dưới 80%, chiếm tỷ lệ 36,36 %; có 01 chỉ tiêu đạt dưới 50%, chiếm tỷ lệ 9,1 %), cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch (03 Chỉ tiêu)

1.1. Tỷ lệ thôn có đường bê tông đến thôn đạt chuẩn NTM đạt 87,2%; so với Nghị quyết đạt 105%, so với cùng kỳ năm trước tăng 17,2%. Ước thực hiện cả năm đạt 105% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

1.2. Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng điện đạt 96,8% so với Nghị quyết đạt 100%, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,8%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

1.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn (Theo cân nặng) đạt 19,37% so với Nghị quyết đạt 100,15% so với cùng kỳ năm trước giảm được 0,40%. Ước thực hiện cả năm đạt 102% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Các chỉ tiêu đạt từ 80 – 100% kế hoạch (03 Chỉ tiêu)

2.1. Tỷ lệ thôn biên giới có điện lưới quốc gia đạt 92,3% so với Nghị quyết đạt 92%, so với cùng kỳ năm trước giảm 0,3%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2.2. Tỷ lệ phân % số hộ đã thực hiện cải tạo vườn tạp đạt 4 tiêu chí đạt 43,66% so với Nghị quyết đạt 87%, so với cùng kỳ năm trước tăng 46%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2.3. Số người tham gia bảo hiểm y tế đạt 67.726 người so với Nghị quyết đạt 96%, so với cùng kỳ năm trước giảm 2,46%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

3. Các chỉ tiêu đạt từ 50 – 80% kế hoạch (04 Chỉ tiêu)

3.1. Thu ngân sách NN trên địa bàn đạt 56,350/77,350 tỷ đồng so với Nghị quyết đạt 72,8%, so với cùng kỳ năm trước giảm 9,22%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

3.2. Thu hút khách du lịch đạt 62.300 lượt so với Nghị quyết đạt 63%, so với cùng kỳ năm trước tăng 86%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

3.3. Tỷ lệ thôn biên giới có đường giao thông đạt tiêu chí NTM đạt 54% so với Nghị quyết đạt 77%, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,8%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

3.4. Số lao động được giải quyết việc làm trong năm đạt 1.928 người so với Nghị quyết đạt 55%, so với cùng kỳ năm trước giảm 32,3%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

4. Các chỉ tiêu đạt dưới 50% kế hoạch (01 Chỉ tiêu)

4.1. Số người tham gia bảo hiểm (tự nguyện) đạt 67.726 người so với Nghị quyết đạt 48%, so với cùng kỳ năm trước giảm 7%. Ước thực hiện cả năm đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra.

5. Các chỉ tiêu đánh giá cuối năm (10 Chỉ tiêu)

Đối với 10 chỉ tiêu đánh giá vào cuối năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan phụ trách các chỉ tiêu thực hiện xây dựng kế hoạch, lộ trình và cam kết cụ thể để tổ chức thực hiện đảm bảo cuối năm 2023 hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết đã đề ra.

(Có biểu 01 chi tiết kèm theo)

6. Công tác giải ngân các nguồn vốn: Kết quả giải ngân các nguồn vốn: Giải ngân được **264.047/612.438** triệu đồng, đạt 42,3% KH. Cụ thể:

6.1. Vốn đầu tư công: Giải ngân được **165.852/400.676** triệu đồng, đạt **41,3%** KH. Trong đó:

- Vốn CĐNS địa phương (Bao gồm cả vốn kéo dài 2022 sang): Giải ngân 34.323/43.577 triệu đồng, đạt 80% KH.

- Vốn ngân sách TW (Vốn ODA): **69.300** triệu đồng. Thực hiện 08 công trình, chưa khởi công.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất giải ngân **400/1.000** triệu đồng, đạt 40% KH.

- Nguồn vượt thu ngân sách năm 2022 giải ngân được **2.786/2.786** triệu đồng, đạt 100% KH.

- Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh giải ngân **996/3.000** triệu đồng, đạt 33,2% KH.

- Vốn đầu tư 03 Chương trình MTQG: Giải ngân được 127.347/281.013 triệu đồng, đạt, 45,3% KH.

6.2. Vốn sự nghiệp: Giải ngân được **98.195/211.762** triệu đồng, đạt **46,4%** KH. Trong đó:

- Vốn sự nghiệp 03 chương trình MTQG giải ngân được **71.268/176.917** triệu đồng, đạt 40,3% KH (*Chương trình MTQG DTTS-MN giải ngân được 20.840/101.704 triệu đồng, đạt 20,5% KH; Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giải ngân 44.723/62.290 triệu đồng, đạt 71,8% KH; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giải ngân 249/520 triệu đồng, đạt 47,9% KH*).

- Sự nghiệp khác: Giải ngân được **26.927/34.844** triệu đồng, đạt 77,3% KH.

(Có biểu 02 chi tiết kèm theo)

III. Kết quả đạt được cụ thể trên các lĩnh vực

1. Phát triển kinh tế

- *Tài chính, tín dụng*: Thu NSNN được **56.350/77.350** triệu đồng, đạt **74%** kế hoạch tỉnh và đạt 72,8% KH huyện. Chi ngân sách đạt: **716.968/980.531** triệu đồng, đạt 73,2% so với KH tỉnh giao và 73,1% kế hoạch huyện phân đầu

- *Thực hiện giải ngân các nguồn vốn*: Kết quả giải ngân các nguồn vốn được **264.047/612.438** triệu đồng, đạt **42,3%** KH. Trong đó: Vốn đầu tư công giải ngân được 165.852/400.676 triệu đồng, đạt 41,3% KH; vốn sự nghiệp giải ngân được 98.195/211.762 triệu đồng, đạt 46,4% KH. Tiến độ thực hiện một số thành phần, dự án cụ thể như sau:

(i). Nguồn vốn đầu tư:

- Đối với 04 dự án ổn định dân cư đến nay đã có 02 dự án được phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (Số: 5898/QĐ-UBND ngày 10/10/2023. Dự án: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần; Số: 5898/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 Dự án: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung thôn Chủng Chải, xã Nàn Xín, huyện Xín Mần); Công trình xây dựng Trung tâm y tế: Đang thực hiện gói thầu cấp phép bảo vệ môi trường, sau khi được cấp phép mới được phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Nguồn vốn ODA dự án “Phát triển đa mục tiêu vùng đồng bào dân tộc thiểu số các xã nghèo huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang”: 69.300 triệu đồng, chưa giải ngân. Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh thời gian thực hiện và giải ngân) dự án đến ngày 16/8/2024; được UBND tỉnh đã phê duyệt dự án; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Chủ đầu tư đã thuật Hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn khảo sát xây dựng và lập thiết kế bản vẽ thi công xin ý kiến của Quỹ Kuwait vào ngày 13/10/2023. Hiện nay dự án đang triển khai đồng thời công tác đo vẽ, lập bản đồ, cắm cọc GPMB, kiểm đếm phục vụ bồi thường. Dự kiến phê duyệt, phát hành hồ sơ, tổ chức đấu thầu, phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu tư vấn thiết kế trước 15/11/2023; hoàn thành công tác khảo sát, lập thiết kế BVTC trình thẩm định, phê duyệt trong tháng 11/2023; phê duyệt hồ sơ mời thầu trước 30/11/2023, tổ chức đấu thầu, ký kết hợp đồng thi công trong tháng 12/2023.

(ii). Nguồn vốn sự nghiệp 03 chương trình MTQG:

- Nguồn vốn hỗ trợ sản xuất cộng đồng, thực hiện thẩm định xong được 57/59 dự án của 18 xã, thị trấn, gồm: 34 dự án thuộc chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững, 25 dự án thuộc chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN. Các xã đã ban hành Quyết định phê duyệt 57/59 dự án. Hiện đang tổ chức triển khai thực hiện và đã giải ngân được **24.249/30.231** triệu đồng, đạt **80,2%** KH; dự kiến hoàn thành giải ngân trong 100% KH vốn xong trước 15/12/2023 (một số dự án trông trọt nên phải trông đúng thời vụ tháng 11).

- Dự án chuỗi liên kết (thuộc chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN), kinh phí thực hiện **46.069 triệu đồng**: Xây dựng trình tỉnh thẩm định 25/25 chuỗi, trong đó Hội đồng thẩm định tỉnh đã trả kết quả 21/25 chuỗi và UBND

huyện đã ban hành quyết định phê duyệt 10 dự án (10 chuỗi). Đã tiến hành nghiệm thu xong 5 chuỗi (*Chuỗi chăn nuôi lợn của HTX Tiến Linh; Thành An; Chè của HTX Tuấn Bằng; Cá của HTX Đại An và Vạn Lộc*), đến nay các chuỗi này đủ điều kiện giải ngân; tiếp tục tiến hành nghiệm thu khối lượng 5 chuỗi còn lại. Dự kiến trước 10/11/2023 giải ngân được 5.000 đồng (*1/3 số kinh phí hỗ trợ trực tiếp về cây, con giống và vật tư hỗ trợ dự án*), trong tháng 11/2023 giải ngân thêm 15.000 triệu đồng, số còn lại hoàn thành trước 30/12/2023.

- Mở các lớp đào tạo nghề được 63/65 lớp (*33 lớp đào tạo đặt hàng; 30 lớp đào tạo thường xuyên*) = 2.195 học viên; đã bế giảng 47 lớp, 16 lớp đang học. Kinh phí đã giải ngân: **4.272,786/6.151,698** triệu đồng, đạt **69,45%** KH. Hiện đang hoàn thiện chứng từ để giải ngân các lớp đã bế giảng và thanh toán tạm ứng các lớp đang thực hiện theo kế hoạch.

- Nguồn vốn hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo (thuộc chương trình Giảm nghèo bền vững): Phê duyệt xong dự án 18/18 xã, thị trấn, đã có 16/16 xã giải ngân 22.976/28.710 triệu đồng, đạt 80% KH vốn. Đôn đốc các hộ được hỗ trợ nhà ở đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nghiệm thu và giải ngân. Dự kiến hoàn thành kế hoạch năm 2023 trước ngày 15/12/2023.

- Nguồn vốn hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán 4.529 triệu đồng (thuộc chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN): Đã ban hành quyết định phê duyệt mua sắm hàng hóa (téc nước), quyết định Phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT); đã thực hiện thương thảo xong. Dự kiến đến 30/10 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo lựa chọn nhà thầu; tháng 11/2023, ký hợp đồng và bàn giao téc nước đến các hộ dân trong vòng 30 ngày; Thực hiện giải ngân theo giá trị khối lượng hoàn thành, giải ngân 100% KH vốn vào đầu tháng 12/2023 (đến 12/11 giải ngân 1.320 triệu đồng; đến 22/11 giải ngân 2.640 triệu đồng; đến 02/12 giải ngân 3.970,77 triệu đồng; đến 31/12 giải ngân 100% KH vốn).

- Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân (Hỗ trợ chi phí khoán bảo vệ rừng cho các hộ dân): đã tổ chức nghiệm thu lần 3 diện tích bảo vệ rừng giao khoán cho các hộ dân theo quy định, dự kiến thực hiện giải ngân vào tháng 12/2023, sau khi nghiệm thu lần 4.

- Đối với nội dung mua sắm trang thiết bị cho cơ sở giáo dục do các Trường học và Phòng GD&ĐT làm chủ đầu tư, đã giải ngân 1.437/9.393 triệu đồng, các gói thầu còn lại do Phòng GD&ĐT làm chủ đầu tư hiện đang trong thời gian đấu thầu (gói thầu số 01 tổng kinh phí 5.372 triệu đồng đang trong thời gian đấu thầu; gói thầu số 02 tổng kinh phí 2.547 triệu đồng đã có Quyết định phê duyệt dự toán, chuẩn bị đấu thầu); Nội dung hỗ trợ mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm GDNN-GDTX: tổng kinh phí 1.510 triệu đồng, đang trình phê duyệt danh mục hàng hoá;

- Tổ chức mở 30 lớp xóa mù chữ tại các xã, giải ngân 424/1.925 triệu đồng, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thanh toán khi các lớp bế giảng; mở 33 lớp hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giải ngân 2.858/3.964 triệu đồng; bồi dưỡng kiến thức dân tộc, đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học, giải ngân 957/957 triệu đồng;

- Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: Đã giải ngân 98/3.775 triệu đồng. Về tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, đối tượng không hưởng lương (Ban giám sát cộng đồng xã, đại diện cộng đồng, người dân, cộng tác viên giảm nghèo, các tổ duy tu bảo dưỡng, lực lượng cốt cán, người có uy tín) các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn của xã Bản Ngò chưa có tài liệu để thực hiện.

- Dự án “Thiết lập mới và nâng cấp hệ thống Đài truyền thanh internet cơ sở trên địa bàn huyện Xín Mần năm 2023” đã giải ngân 2.077/2.087 triệu đồng, đạt 99,5%; Dự án lắp đặt bảng tin điện tử công cộng (Pano điện tử) đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hoàn thành khảo sát vị trí lắp đặt tại các xã, thị trấn, đã trình Sở Thông tin và Truyền thông thẩm danh mục hàng hóa, tài sản và thông số kỹ thuật bảng tin điện tử; trình phê duyệt dự toán; lựa chọn đơn vị tư vấn, lập hồ sơ lựa chọn nhà thầu. Dự kiến 25/11/2023 giải ngân.

- *Cải cách hành chính, chuyển đổi số*: Số nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch năm 2023 đã thực hiện hoàn thành 35/43 nhiệm vụ đạt 81,4% KH, còn 08 nhiệm vụ đang trong hạn thực hiện theo tiến độ. Giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cấp huyện và 18 xã, thị trấn được duy trì, củng cố đáp ứng được nhu cầu của tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch; Kết quả Chỉ số tổng hợp của huyện đạt 59,5 điểm, xếp thứ 3/11 huyện, thành phố. Ứng dụng CNTT rộng rãi trong các cơ quan ban ngành, đoàn thể huyện, 100% văn bản đi được ký số và sử dụng hòm thư công vụ; triển khai thực hiện phần mềm quản lý, giám sát và truy xuất nguồn gốc cây trồng, vật nuôi, các sản phẩm nông sản địa phương đến 64 hộ gia đình của 2 doanh nghiệp, HTX chế biến sản phẩm chè Nà Chì và chè Chè Là; Triển khai, xây dựng hệ thống Ngân hàng số của người Việt ViettelPay được thí điểm tại 4 xã: Trung Thịnh, Xín Mần, Nà Chì và thị trấn Cốc Pài. Triển khai trong các cơ quan nhà nước và 18/18 xã, thị trấn sử dụng hệ thống tin nhắn được tích hợp trên VNPT-iOffice. Ứng dụng toàn diện hình thức hóa đơn điện tử tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng hóa đơn, biên lai giấy. Thực hiện đề án 06/ĐA-CP của Chính Phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực dân cư phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

- *Sản xuất nông*: Diện tích gieo trồng cây hàng năm được 14.479 ha, đạt 97% KH, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm trước. Triển khai thực hiện 59 dự án mô hình cộng đồng và 25 Dự án chuỗi liên kết, hiện đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân theo khối lượng đạt được. Thực hiện cấp mới chứng nhận vùng chè hữu cơ được 28 ha/1 hợp tác xã. Về chăn nuôi, đàn gia súc - gia cầm cơ bản phát triển ổn định, không có dịch bệnh xảy ra; duy trì phát triển 7 gia trại lợn và trâu bò; tổng đàn gia súc - gia cầm 699.715 con; tiêm phòng vắc xin cho gia súc được 121.895 liều.

+ *Cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân*: Thực hiện tuyên truyền được 120 buổi với 4.575 lượt người tham gia, tập huấn theo kế hoạch được 4/10 lớp = 120/350 học viên. Đã thẩm định 154 hộ/277 hộ KH (154 hộ đủ điều kiện vay vốn). Đã giải ngân 132 hộ = 3.950 triệu đồng. Tổng kinh phí các trường học đã mua sản phẩm từ cải tạo vườn tạp với số tiền 2.350.259.847 đồng.

+ *Ảnh hưởng thiên tai*: Từ đầu năm do ảnh hưởng của đợt nắng nóng, thời tiết khô hạn kéo dài; mưa lũ trên địa bàn 09 tháng đã xảy ra 06 đợt thiên tai, làm thiệt

hại về nhà cửa, cơ sở hạ tầng của huyện, ước tổng giá trị thiệt hại trên 56.000 triệu đồng, riêng về nhà thiệt hại do sạt lở 19 nhà.

- *Hoạt động thương mại, dịch vụ:* Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho người dân; lượng lưu thông hàng hóa trên các phương tiện vận tải hàng hóa cung ứng vào địa bàn có chuyên biến tích cực. Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng cấm lưu thông, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quy chế nhãn mác hàng hóa và vệ sinh ATTP được thực hiện quyết liệt. Quản lý hàng hoá mua, bán, trao đổi của cư dân biên giới chặt chẽ, đúng quy định. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Ban chấp hành Đảng bộ huyện và Kế hoạch, Chương trình phát triển Du lịch năm 2023 và giai đoạn 2022 - 2025. Quản lý, hướng dẫn các điểm du lịch tổ chức đón khách, tăng cường hướng dẫn viên tại điểm để hỗ trợ du khách, tổ chức vệ sinh môi trường thu gom rác thải...; tổ chức đưa các hộ dân tại các xã Năm Dẩn, Nàn Ma, Bản Ngò, thị trấn Cốc Pài tham quan, học tập kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND huyện với đại diện 35 hộ gia đình làm du lịch tại các xã; tham gia Lễ hội Văn hóa ẩm thực 3 miền Bắc - Trung - Nam tại Hà Giang năm 2023. Thành lập Chi hội Khách sạn, Nhà hàng và Du lịch huyện Xín Mần trực thuộc Hiệp hội Du lịch tỉnh với 16 hội viên tham gia.

- *Công tác quy hoạch, quản lý xây dựng:* Triển khai hoàn thiện 22 đồ án quy hoạch trong đó có 16 đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã và 05 đồ án quy hoạch chi tiết. Phối hợp với Sở Xây dựng triển khai các nội dung liên quan đến quy hoạch điểm du lịch sinh thái Thảo Nguyên Suối Thầu; phê duyệt nhiệm vụ cắm mốc giới vào Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã Pà Vây Sủ (vị trí mới). Phối hợp với Viện Quy hoạch và Kiến trúc để khảo sát quy hoạch phân khu Suối Thầu, khu vực Đường vành đai phía Đông để quy hoạch phân khu thương mại và bố trí xây dựng khu lưu trú trường Nội trú cấp II-III Xín Mần; có 14/14 đồ án quy hoạch chung xây dựng của các xã đã nộp hồ sơ thẩm định phê duyệt Đồ án và đang trong thời gian triển khai xin ý kiến cấp tỉnh để phê duyệt; tham gia đóng góp và bổ sung vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2025- 2030, tầm nhìn 2050. Chỉ đạo kiểm tra được 03 đợt các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ tại thị trấn Cốc Pài (*trước và sau cấp giấy phép xây dựng*).

- *Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường:* Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các công trình, dự án được đầu tư trên địa bàn huyện. Kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các công trình dự án. Thẩm định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân; thu hồi đất trên địa bàn huyện. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Hoàn thiện hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo quy định. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2022, triển khai công tác thống kê đất đai và lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn được 05 cuộc = 10 đơn vị.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- *Giáo dục và đào tạo:* Chỉ đạo ngành giáo dục thực hiện tốt nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023 và đầu năm học 2023-2024; duy trì sỹ số học sinh hàng ngày

đạt 99%, đạt 100,51% so với kế hoạch và 100,46% so với Nghị quyết. Công tác tuyên truyền ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học 2023-2024 đảm bảo trang trọng, ý nghĩa; đảm bảo 100% học sinh có đủ sách, vở, đồ dùng học tập trước khi vào năm học mới; tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng đầu năm đối với học sinh các lớp cuối cấp; tổ chức Hội thảo nâng cao chất lượng giáo dục, giai đoạn 2023 – 2030. Chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể trong trường học. Chỉ đạo hoàn thiện các tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023 trong kế hoạch.

- *Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe*: Thực hiện khám, chữa bệnh được 61.124 lượt, đạt 81,17% so với kế hoạch (*tăng 1,91% so với cùng kỳ*). Công tác truyền thông vệ sinh an toàn thực phẩm được 438 buổi/76.095 lượt người nghe; tuy nhiên còn để xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm do ăn nấm rơm (số người mắc 05 người, tử vong 03 người); ngộ độc rượu (số người mắc 01 người, tử vong 01 người); ngộ độc hoa chuông (số người mắc 08 người, tử vong 0 người). Thực hiện tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em được 628/1159, đạt 54,18% so với kế hoạch. Tổ chức thành công lễ phát động triển khai đề án thí điểm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trạm Y tế tại xã Thèn Phàng. Công tác phòng chống dịch, bệnh được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng theo các quy định; riêng tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng được lũy kế 184.707 mũi; tổng số ca nhiễm 167 ca, số người phải cách ly y tế 167 người; số cơ sở cách ly tại các xã, thị trấn 18 cơ sở; số được điều trị, cách ly tại khu cách ly xã, tại nhà 139 người, tại khu cách ly BVĐK huyện 28 người; số đã hoàn thành điều trị, cách ly 123 người; số công dân được thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm 751 mẫu, đến nay tình hình dịch đã được khống chế.

- *Lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội*: Tổ chức tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện thông qua tổ chức Hội chợ việc làm cấp huyện năm 2023 với 21 đơn vị, doanh nghiệp tham gia và gần 2.000 lao động, đoàn viên thanh niên trong toàn tham gia tìm hiểu thông tin, thị trường lao động; phối hợp với các Công ty, doanh nghiệp, Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Hà Giang tổ chức 22 hội nghị tư vấn, tuyên truyền cho 1.830 người lao động, quân nhân xuất ngũ về địa phương trên địa bàn các xã/thị trấn, học sinh lớp 12 trường THPT Xín Mần. Mở các lớp đào tạo nghề được 63/65 lớp (33 lớp đào tạo đặt hàng; 30 lớp đào tạo thường xuyên) = 2.195 học viên; đã bế giảng 47 lớp, 16 lớp đang học. Kinh phí đã giải ngân: 4.272,786/6.151,698 triệu đồng, đạt 69,45% KH. Hiện đang hoàn thiện chứng từ để giải ngân các lớp đã bế giảng và thanh toán tạm ứng các lớp đang thực hiện theo kế hoạch.

- *Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, xóa bỏ hủ tục lạc hậu*

+ Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao: Duy trì các hoạt động thể dục, thể thao tại trung tâm huyện và các xã, thị trấn, các câu lạc bộ thể thao. Tổ chức giải thể thao bóng chuyền hơi nam, nữ chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp; tổ chức các buổi biểu diễn Văn hóa văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của huyện, tỉnh, chương trình Mừng đảng, mừng xuân Quý Mão năm 2023; tổ chức ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023. Tham gia biểu diễn Lễ hội trang phục dân tộc theo lời mời của huyện Mã Quan, Trung Quốc. Kết quả huyện Xín Mần đạt giải 3 toàn đoàn. Duy trì và bảo vệ tốt 10 di sản văn hóa đã được công nhận.

+ Triển khai thực hiện xóa bỏ, các hủ tục, lạc hậu, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân: Quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền; tuyên truyền vận động, hướng dẫn, kiểm tra của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh để nêu gương cho quần chúng làm theo. Kết quả tổ chức tuyên truyền được 986 buổi với 12.829 lượt người nghe tại 18/18 xã, thị trấn; thành lập được 187 Ban vận động thôn, tổ dân phố và xây dựng quy chế và đi vào hoạt động nề nếp, bổ sung các nội dung thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh vào hương ước, quy ước của các thôn bản đã mang lại nhiều kết quả²; tổ chức Hội thi thực hiện xóa bỏ, hủ tục, lạc hậu, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các xã, thị trấn với 18 đội thi cấp huyện và 172 đội thi cấp xã tham gia³ và hoàn thành việc tổ chức thực hiện ký cam kết xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trên địa bàn huyện.

- *Lĩnh vực dân tộc tôn giáo*: Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín như kịp thời thăm hỏi, tặng quà tết nguyên đán cho 187 người có uy tín và thăm hỏi ốm đau 14 người có uy tín và thân nhân người có uy tín qua đời; Tổ chức 01 lớp Bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Các cơ sở tín ngưỡng, các điểm nhóm Tin lành thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không phát sinh những vấn đề phức tạp liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

- *Công tác nội chính*

+ Công tác nội vụ: Tổ chức hội nghị tập huấn, cập nhật thông tin của CBCCVC vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC; tổ chức 03 lớp tập huấn về lễ tân đối ngoại; bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo văn bản; xử lý vi phạm hành chính cho lãnh đạo, công chức, các cơ quan, đơn vị, cán bộ lãnh đạo xã, công chức xã với 415 người tham gia. Đến nay, cán bộ, công chức, viên chức toàn huyện cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phục vụ cho công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số góp phần nâng cao chất lượng công vụ.

+ Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng: Thực hiện hoàn thành theo kế hoạch 03 cuộc thanh tra/03 đơn vị, đã ban hành kết luận 02 cuộc/02 đơn vị; đang tiến hành thanh tra 01 cuộc/01 đơn vị. Tiếp công dân 10 lượt/10 người/10 vụ (*giảm: 41,18% số lượt, 33,3% số người và 33,3% số vụ so với cùng kỳ năm 2022*). Trong kỳ Chủ tịch UBND huyện tổ chức đối thoại 6 cuộc với 460 lượt người tham gia, tiếp nhận 34 ý kiến; cấp xã 67 cuộc với 4.396 lượt người và tiếp nhận 438 ý kiến phản

² Trong việc cưới tổng số cặp kết hôn 154 cặp, vận động được 07 cặp hoãn hôn do chưa đủ tuổi kết hôn, không có kết hôn cận huyết thông; Trong việc tang thực hiện giảm việc giết mổ gia súc 57/130 đám, không để người chết quá 48 tiếng trong nhà 130/130 đám; Trong đời sống sinh hoạt đã tuyên truyền, vận động di rời chuồng trại ra xa nhà 69 hộ, làm nhà vệ sinh, nhà tắm 52 nhà, ra quân tổng vệ sinh 68 buổi với 1.900 người tham gia

³ *Hội thi cấp xã*: 18/18 xã, thị trấn đã tổ chức xong hội thi, có 172 đội thi đến các thôn, tổ dân phố trên địa bàn các xã, thị trấn với tổng số 1.737 thành viên tham gia hội thi.

Hội thi cấp huyện: có 18/18 đội thi của các xã, thị trấn và gần 300 thành viên tham gia. Ban tổ chức đã trao 01 giải nhất cho thị trấn Cốc Pài; 02 giải Nhì xã Bán Dúi; Tả Nhiu, 03 giải Ba xã Chế Là; Quảng Nguyên; Bán Ngò và 03 giải phụ cho các phân thi suất sắc.

ánh kiến nghị, đã trả lời và giải quyết xong; tổng số đơn kiến nghị, phản ánh trong kỳ 19 đơn/18 vụ (số đơn giảm 50%, số vụ giảm 52,6% so với cùng kỳ năm 2022) (trong đó: Đơn kỳ trước chuyển sang: 04 đơn/04 vụ; đơn tiếp nhận trong kỳ: 15 đơn/14 vụ); đã xử lý, giải quyết 19/19 đơn.

+ Công tác tư pháp: Chỉ đạo các xã, thị trấn chứng thực điện tử và giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp trên cổng dịch vụ công quốc gia. Tổ chức 04 cuộc thi tìm hiểu pháp luật tại các trường học tập trung về phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và an toàn giao thông đường bộ với 340 thí sinh tham gia. Biên soạn và phát hành trên 100 bộ tài liệu tuyên truyền về một số nội dung Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; phát hành 40.000 tờ gấp pháp luật các loại. Thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đã tiếp nhận và ra quyết định xử phạt 31 vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị, an ninh trật tự, trong đó: cấp xã 28 vụ, cấp huyện 03 vụ; tiến hành cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ.

- *Quốc phòng, an ninh*: Chỉ đạo làm tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ huyện; diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cấp xã, thị trấn hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch đề ra, kết quả đạt giới và xuất sắc, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng được 329 lượt người. Công tác tuyển quân năm 2023 được 106 công dân đạt 100% (*quân sự 85, Công an 21*), bảo đảm chất lượng. Tổ chức huấn luyện 100% đầu mối cơ sở DQTV. Tiếp nhận 77 công dân xuất ngũ trở về địa phương; quan tâm, động viên, hỗ trợ 30 con bò giống kịp thời cho 30 quân nhân xuất ngũ trở về địa phương hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ.

Tình hình an ninh Quốc gia và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định, chưa phát hiện vụ việc phức tạp; tình hình trên tuyến biên giới, đường biên mốc giới, chủ quyền lãnh thổ được giữ vững; tình hình nội địa không phát sinh vấn đề gì phức tạp, tổ chức việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đảm bảo đúng quy định; triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Hoàn thành xây dựng 300 căn nhà ở cho hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, 09 điểm trường và 04 trụ sở công an xã theo chủ trương của Bộ Công an.

C. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

1. Tồn tại hạn chế

+ Việc tổ chức triển khai thực hiện một số chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội còn chậm; tiến độ giải ngân các nguồn vốn chưa cao, chưa đảm bảo theo đúng tiến độ đề ra; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm chưa bài bản, thiếu tính bền vững.

+ Tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường đạt chuẩn quốc gia còn chậm. Một số công trình nhà lớp học đưa vào sử dụng nhiều năm đến nay đã xuống cấp, diện tích phòng học chật hẹp gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

+ Thu hút đầu tư ngoài ngân sách vào địa bàn còn hạn chế.

+ Công tác quản lý đô thị, quy hoạch còn nhiều bất cập, chưa có chiều sâu, chưa mang tính chiến lược, chưa làm nổi bật được su hướng phát triển của địa phương.

2. Nguyên nhân chủ quan

+ Một bộ phận nhân dân vẫn còn trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước chưa có ý thức tự giác vươn lên trong công tác xóa đói giảm nghèo.

+ Công tác chỉ đạo, phối hợp của một số cơ quan, đơn vị, một số xã chưa chặt chẽ, còn chậm, lúng túng trong việc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

+ Một bộ phận cán bộ cấp cơ sở chưa mạnh dạn, thiếu tính quyết liệt, yếu về trình độ, năng lực lãnh đạo, điều hành.

3. Nguyên nhân khách quan

+ Tình hình diễn biến thời tiết khó lường, hạn hán xảy ra trên diện rộng đã làm ảnh hưởng đáng kể đến tình hình sản xuất trên địa bàn đặc biệt là công tác thu ngân sách của địa phương (Do không có nước, các thủy điện giảm sản lượng điện).

+ Nguồn lực của địa phương có hạn, thu ngân sách quy mô nhỏ, nguồn thu không đa dạng vẫn phải trông chờ vào hỗ trợ từ cấp trên.

+ Nguồn vật liệu phục vụ cho xây dựng nông thôn mới trên địa bàn khan hiếm.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I, một số Thông tư, văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương ban hành chậm, hiện nay vẫn chưa được xác định rõ, cụ thể một số nội dung, danh mục dự án, tiểu dự án và nội dung thành phần để thống nhất cho địa phương thực hiện.

D. Phương hướng, giải pháp tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng – an ninh trong 3 tháng cuối năm 2023

1. Ước thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh đến hết tháng 12/2023

(Có biểu số 01,02 kèm theo)

2. Giải pháp tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu

Quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức những mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2023 đã đề ra, trên quan điểm không thực hiện điều chỉnh các mục tiêu, chỉ tiêu giao đầu năm. Để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết, nhiệm vụ đặt ra trong 3 tháng cuối năm là hết sức nặng nề, đòi hỏi các ngành, các cấp từ huyện đến cơ sở phải nỗ lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các Nghị Quyết chuyên đề của BCH Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đã ban hành. Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; tích cực khai thác những tiềm năng, thế mạnh của địa phương; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình dự án, đặc biệt là 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Cụ thể cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh tăng thu ngân sách nhà nước; rà soát, đánh giá hiện trạng các nguồn thu trên địa bàn từ nay đến cuối năm; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp để đẩy mạnh thu ngân sách; tăng cường quản lý thu, chống thất

thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; thường xuyên rà soát, nắm chắc các nguồn thu, đối tượng thu nộp ngân sách trên địa bàn quản lý; phân tích đánh giá cụ thể nguyên nhân giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực thu để có giải pháp thích hợp, đặc biệt là các khoản thu vãng lai trên địa bàn; định kỳ công khai trên truyền thông danh sách và số tiền các doanh nghiệp nợ thuế; đẩy nhanh tiến độ rà soát, xác định khả năng khai thác từng vị trí đất để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hàng năm. Phần đầu đến hết năm 2023 thu ngân sách đạt trên 77,350 tỷ đồng, phần đầu không để hụt thu ngân sách.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2023; các chương trình, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; huy động và cân đối các nguồn lực cho đầu tư phát triển, để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý chi ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí; điều hành chi đầu tư xây dựng cơ bản có trọng tâm, trọng điểm đảm bảo chất lượng, hiệu quả các công trình xây dựng. Tăng cường hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào những lĩnh vực ưu tiên, gắn với trao đổi, đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Phần đầu đến 31/12/2023 hoàn thành giải ngân trên 97% KH vốn giao, đồng thời hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán công trình.

3. Tập trung nâng cao chất lượng cải cách hành chính từ huyện đến cơ sở phần đầu giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa từ cấp huyện đến cấp xã đạt 100% DVC đang cung cấp trực tuyến của huyện tích hợp, cung cấp trên DVC tỉnh, quốc gia; Chuẩn hóa, cập nhật, đăng tải hoặc liên kết 100% thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử huyện, xã. Nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền cấp huyện, xã góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của các cấp chính quyền với Nhân dân. Phần đầu đạt mục tiêu chỉ số PAPI của huyện năm 2023. Phần đầu thực hiện Chỉ số SIPAS của huyện Xín Mần năm 2023 tăng cao hơn năm 2022.

4. Rà soát các nội dung trong kế hoạch nông, lâm nghiệp trọng tâm đẩy nhanh tiến độ và đẩy sử dụng có hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp. Nâng cao chất lượng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; gắn sản với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng đối với các sản phẩm có lợi thế của huyện. Tích cực triển khai, nâng cao chất lượng các mô hình liên kết sản xuất có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với đất đai, khí hậu, điều kiện thực tế của người dân như các mô hình liên kết củ cải, củ kiệu, măng tre bát độ trên địa bàn huyện; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các chuỗi liên kết, sản phẩm OCOP, đặc biệt chú ý đến việc trồng, chăm sóc và chế biến đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và tìm đầu ra cho sản phẩm được lâu dài ổn định. Nhân rộng, áp dụng các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hỗ trợ hoạt động sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý và hỗ trợ xúc tiến thương mại cho các mô hình điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP. Triển khai các nội dung hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để cho các doanh nghiệp, HTX đầu tư xây dựng các nhà xưởng sơ chế, chế biến các sản phẩm theo chuỗi liên kết. Nâng cao chất lượng cải tạo vườn tạp đủ 4 tiêu chí; từng bước tạo sinh kế, tăng thu nhập cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Phần đầu

hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao trong lĩnh vực Nông, lâm nghiệp năm 2023.

5. Tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, tập trung trồng rừng khu vực biên giới, xã hội hóa công tác trồng rừng, nhất là rừng sản xuất gắn với phát triển du lịch để tăng thu nhập từ kinh tế rừng đảm bảo kế hoạch được giao trong năm. Đồng thời thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ, phát triển rừng có hiệu quả, chống cháy rừng, nâng độ che phủ của rừng. Chú trọng công tác phòng chống lũ bão - giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

6. Tập trung xác định, triển khai 04 mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách, huy động xã hội hóa đóng góp để hoàn thành nâng 11 tiêu chí xã nông thôn mới tăng trong năm; nâng số 60 tiêu chí thôn NTM; Phần đầu 17 thôn đạt từ 10 tiêu chí thôn NTM. Triển khai thực hiện xây dựng tuyến đường NTM kiểu mẫu, cụm dân cư kiểu mẫu, chỉ đạo đánh giá, xây dựng kế hoạch chi tiết khối lượng, nội dung cần thực hiện đối với các xã Nà Chì, Tả Nhìu đặng ký phần đầu hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới và các chỉ tiêu được giao trong năm 2023. Rà soát quy hoạch vùng nguyên liệu tập trung, nâng cao chất lượng chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP.

7. Đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết như: quy hoạch chung xây dựng trung tâm huyện, quy hoạch trung tâm các xã, quy hoạch cửa khẩu, quy hoạch phân khu Suối Thầu; rà soát chặt chẽ các quy hoạch để bổ sung cho phù hợp với lộ trình phát triển của địa phương; chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, xây dựng, khoáng sản và môi trường; xử lý quyết liệt, dứt điểm các vi phạm nếu có.

8. Đẩy nhanh tiến độ triển khai quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư 04 dự án trên địa bàn đã được phê duyệt; bố trí, sắp xếp dân cư phải phù hợp với quy hoạch, đất đai, xây dựng và các quy hoạch có liên quan; Các dự án bố trí sắp xếp ổn định dân cư phải đảm bảo đúng đối tượng, địa bàn; ưu tiên địa bàn thường xuyên xảy ra thiên tai hoặc có nguy cơ cao xảy ra thiên tai; tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS và miền núi, làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, giúp họ ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kiến thức cho những người uy tín trong vùng đồng bào DTTS dưới nhiều hình thức cung cấp thông tin về tình hình thời sự chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương.

9. Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tổ chức Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục cấp huyện. Chỉ đạo ngành Giáo dục thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDPT 2018. Tổ chức Hội thảo sinh hoạt chuyên môn cấp huyện các cấp học. Hoàn thiện tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023 đối với các trường trong kế hoạch (công nhận mới 04 trường PTDTBT TH Thèn Phàng, PTDTBT TH Nám Dẩn, PTDTBT TH Nàn Xin, PTDTBT THCS Thu Tà; công nhận lại 03 trường: Mầm non Nám Dẩn, Tiểu học Xin Mần, PTDTBT TH Ngán Chiên). Phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, rước đèn, vui chơi cho học sinh vui Tết trung thu theo Kế hoạch. Phối hợp với các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động học sinh đi học, nâng cao tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn huyện tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm

đôi với bếp ăn tập thể trong trường học; mua thực phẩm, rau xanh “từ cải tạo vườn tạp đến bếp ăn nội trú, bán trú” theo kí kết giữa UBND các xã và các trường học trên địa bàn huyện.

10. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Duy trì thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm soát phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; duy trì thực hiện các xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tiếp tục thực hiện đào tạo bồi dưỡng đội ngũ y, bác sĩ, nâng cao trình độ chuyên môn. Tăng cường hơn nữa các biện pháp truyền thông, thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình.

11. Đổi mới và nâng cao số lượng, chất lượng, hình thức công tác thông tin lưu động, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, lễ hội; tăng thời lượng tuyên truyền đến đối tượng người dân ở các thôn bản. Thực hiện tốt quy ước, nếp sống ở khu dân cư gắn với từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống, phát huy tốt vai trò của hội nghệ nhân dân gian. Tăng cường công tác quản lý văn hóa, hoạt động dịch vụ văn hóa trên địa bàn. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thanh, truyền hình; phát triển mạng internet đến thôn bản; phát huy và khai thác có hiệu quả tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, các di tích lịch sử và giá trị văn hóa các dân tộc để tạo ra các sản phẩm du lịch bền vững, hấp dẫn mang tính đặc trưng của địa phương. Từng bước nâng chất lượng dịch vụ du lịch góp phần giải quyết việc làm, tạo sinh kế, tăng thu nhập cho người dân. Phân đầu lượng khách du lịch trên địa bàn đạt trên 100.000 lượt khách.

12. Tăng cường lãnh, chỉ đạo thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư mở rộng sản xuất, ngành nghề tạo việc làm cho người lao động; hoàn thành các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo theo kế hoạch từ đầu năm; tăng cường liên kết, xúc tiến giải quyết việc làm cho người lao động, phân đầu giải quyết việc làm cho 3.500 lao động. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, mục tiêu, dự án hỗ trợ các hộ nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo phân đầu đảm bảo đến cuối năm đạt 810 hộ thoát nghèo trở lên.

13. Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, CCVC và người lao động; tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã, cán bộ không chuyên trách xã, thôn bản. Tổ chức thực hiện đánh giá xếp loại chất lượng CBCCVC năm 2023; công nhận kết quả phân xếp loại chính quyền cơ sở năm 2023. Tổ chức chấm điểm thi đua và tổ chức hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2023 và tổ chức phát động phong trào thi đua năm 2024. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2019-2023. Thực hiện đổi thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành theo định hướng của tỉnh. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; tuyên truyền, phổ biến giáo dục về PCTN, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát tài sản, thu nhập; tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập năm 2023.

14. Tiếp tục lãnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng toàn dân, chất lượng huấn luyện, luyện tập, diễn tập cơ chế cấp xã và các lực lượng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; xây dựng tiềm lực quốc phòng và xây dựng khu vực phòng thủ của huyện. Phòng chống có hiệu quả âm mưu “diễn biến hoà bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Nâng cao chất lượng chính trị, chú trọng phát triển Đảng trong lực lượng đối với lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Chỉ đạo và chuẩn bị tốt các điều kiện công tác tuyển quân năm 2023.

15. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật cho nhân dân. Quản lý chặt địa bàn, đảm bảo an ninh nông thôn, chống truyền đạo, theo học đạo trái pháp luật và di dịch cư tự do. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh, gắn với thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Nâng cao trình độ chính trị, nhận thức trong lực lượng công an viên cơ sở, góp phần quản lý tốt địa bàn, đấu tranh đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh nông thôn. Chủ động sẵn sàng các phương án phối hợp hiệp đồng tác chiến, xử lý kịp thời các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh phát sinh ngay từ cơ sở; triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, tiếp tục vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm vi phạm pháp luật về VK - VLN - CCHT; triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, sẵn sàng lực lượng, phương tiện cơ động giúp đỡ nhân dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

16. Tăng cường công tác đối ngoại, mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài tỉnh nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế xã hội, đào tạo nhân lực, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội.

Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện uỷ;
- TTr HĐND huyện;
- Đoàn giám sát;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐ, CV Văn phòng;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hiền

BIỂU THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT PHÁT TRIỂN KT-XH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 665/BC-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Xin Mần)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị Quyết năm 2023	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2023	So sánh thực hiện 9 tháng đầu năm 2023 với KH (%)	% Ước thực hiện cả năm	Ghi chú (nguyên nhân không đạt, khó đạt)
A	B	C	3			4	4
*	Chỉ tiêu Kinh tế						
1	Thu ngân sách NN trên địa bàn	Tỷ đồng	77,350	56,350	72,80	100	
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đ	33,7	-	-	100	Đánh giá cuối năm
3	Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/giá trị sản xuất nông nghiệp	%	40,00	-	-	101	Đánh giá cuối năm
4	Thu hút khách du lịch	1000N	100	63,2	63,00	100	
5	Tỷ lệ thôn có đường bê tông đến thôn đạt chuẩn NTM	%	83,00	87,20	105,00	105	
6	Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng điện	%	96,80	96,80	100,00	100	
7	Tỷ lệ thôn biên giới có điện lưới quốc gia	%	100,0	92,0	92,00	100	
8	Tỷ lệ thôn biên giới có đường giao thông đạt tiêu chí NTM	%	70	54	77,00	100	
9	Số tiêu chí xã NTM tăng trong năm	Tiêu chí	11,0	-	-	100	Đánh giá cuối năm
10	Số thôn đạt từ 10 tiêu chí trở lên	Thôn	17,0	-	-	100	Đánh giá cuối năm
11	Hoàn thành sản phẩm Ocop đạt 3 sao cấp tỉnh (Mới)	Sản phẩm	3	-	-	100	
12	Tỷ lệ phần % số hộ đã thực hiện cải tạo vườn tạp đạt 4 tiêu chí	%	50	43,66	87,00	100	
*	Chỉ tiêu về văn hóa - Xã hội						
13	Số trường đạt chuẩn quốc gia mới	Trường	3	-	-	100	Đánh giá cuối năm

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị Quyết năm 2023	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2023	So sánh thực hiện 9 tháng đầu năm 2023 với KH (%)	% Ước thực hiện cả năm	Ghi chú (nguyên nhân không đạt, khó đạt)
14	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,48	-	-	100	Đánh giá cuối năm
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn (Theo cân nặng)	%	19,4	19,37	100,15	102	
16	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	810	-	-	100	Đánh giá cuối năm
17	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	57	-	-	100	Đánh giá cuối năm
18	Số lao động được giải quyết việc làm trong năm	LĐ	3500	1.928	55,00	100	
19	Số người tham gia bảo hiểm (tự nguyện)	Người	2.248	1.070	48,00	100	Khó đạt do không có nguồn tham gia BH
20	Số người tham gia bảo hiểm y tế	Người	70.396	67.726	96,00	100	
21	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận tiêu chí văn hóa	%	56	-	-	100	Đánh giá cuối năm

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 665 /BC-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Xin Mần

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chương trình/ngành, lĩnh vực	Kế hoạch năm 2023	Số đã giải ngân	Tồn kế hoạch chưa giải ngân	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
	TỔNG SỐ VỐN	612.437	264.047	422.821	42,3	
I	Vốn đầu tư	400.676	165.852	298.524	41,3	
1	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương (trong đó vốn kéo dài 3,321 tỷ)	43.577	34.323	9.254	80,0	
1.1	<i>Danh mục dự án tỉnh giao chi tiết (Vốn năm 2023)</i>	34.856	26.535	8.321	76,1	
1.2	<i>Danh mục dự án huyện giao chi tiết (trong đó vốn kéo dài 3,321 tỷ)</i>	8.721	7.788	933	89,3	
2	Nguồn ngân sách trung ương (Vốn ODA)	69.300	-	69.300	-	
3	Nguồn vượt thu NS năm 2022 chuyển sang 2023	2.786	2.786	-	100,0	
4	Nguồn thu tiền sử dụng đất	1.000	400	600	40,0	
5	Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh	3.000	996	2.004	33,2	
6	Vốn đầu tư 03 Chương trình MTQG (Bao gồm cả vốn kéo dài năm 2022 sang 103,472 tỷ đồng)	281.013	127.347	217.366	45,3	
6.1	Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bằng và DTTS và MN	114.923	42.088	111.614	36,6	
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	60.622	29.361	31.261	48,4	
6.2	Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	60.322	27.819	53.608	46,1	

STT	Chương trình/ngành, lĩnh vực	Kế hoạch năm 2023	Số đã giải ngân	Tồn kế hoạch chưa giải ngân	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	38.807	25.222	13.585	65,0	
6.3	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	2.305	2.194	3.927	95,2	
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	4.034	663	3.371	16,4	
II	Vốn Sự nghiệp	211.762	98.195	124.297	46,4	
1	Vốn sự nghiệp kinh tế	20.549	18.902	1.647,1	92,0	
2	Vốn sự nghiệp Giáo dục	10.125	4.835	5.290,2	47,8	
3	Vốn sự nghiệp Giao thông	3.000	2.120	880,0	70,7	
4	Vốn sự nghiệp Y tế	730	630	100,0	86,3	
5	Vốn sự nghiệp khoa học công nghệ	40	40	-	100,0	
6	Vốn sự nghiệp Tài nguyên - Môi trường	400	400	-	100,0	
7	Vốn sự nghiệp 03 Chương trình MTQG (Bao gồm cả vốn kéo dài năm 2022 sang 12,404 tỷ đồng)	176.917	71.268	116.380	40,3	
7.1	Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào và DTTS và MN	101.704	20.840	81.783	20,5	
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	11.257,7	5.130,7	6.127,0	45,6	
7.2	Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	62.290	44.723	27.153	71,8	
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	919,6	325	594,2	35,4	
7.3	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	520	249	497	47,9	
	<i>Trong đó vốn kéo dài</i>	226		226		
2	Vốn ứng	45.342	40.054	5.288	88,3	